

Bản án số: 42 /2021/HS-PT  
Ngày: 30-8-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hùng

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Nga

Bà Đinh Thị Quý Chi

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:* Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/HSPT ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích T.

Do có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 59/QĐ-VKS ngày 08/7/2021 của viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và Tên: **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1974 tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT: phường Q, quận H, thành phố H; chỗ ở: Ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị H (đã chết); chồng Vương Ngọc T (đã chết); có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2019, Nguyễn Thị Bích T thuê căn nhà tọa lạc tại ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước của ông Dương Trọng T, sinh năm 1953 để sinh

sống và mở quán kinh doanh nước giải khát tên “Linh”. Khoảng giữa năm 2020, T thuê Phạm Phi Kh sinh năm 1988, nơi cư trú: thị trấn P, huyện P, tỉnh G và Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh B làm tiếp viên phụ bán nước nhưng không trả lương, nếu có khách đến mát xa kích dục hoặc mua dâm thì Kh và Nh sẽ thực hiện với giá từ 200.000 đồng đến 350.000 đồng/lượt trong đó T được hưởng 50.000 đồng/lần mát xa kích dục hoặc bán dâm cho khách và tiền nước khách uống. T sử dụng 02 phòng trong căn nhà làm địa điểm để Kh và Nh mát xa kích dục hoặc bán dâm cho khách. Ngoài ra, khi khách có nhu cầu thì T trực tiếp bán dâm dâm cho khách.

Khoảng 21 giờ ngày 30/12/2020, Đoàn Văn Th, Nguyễn Xuân Q và Nguyễn Văn H (không rõ nhân thân, lai lịch) đến quán cà phê “Linh” để uống nước và mua dâm (do Th, Q và H biết quán có hoạt động mát xa kích dục và bán dâm cho khách có nhu cầu). Tại đây Th, Q, H gặp Kh gọi nước uống và nói chuyện, H yêu cầu 03 nữ tiếp viên để bán dâm cho Th, Q, H và thỏa thuận giá 01 lần mua bán dâm đối với 01 tiếp viên là 350.000 đồng. Kh nói quán chỉ có 02 tiếp viên là Kh và Nh cùng T là chủ quán thì H đồng ý. Do chỉ có 02 phòng nên Nh và Th ngồi tại chòi của quán đợi, còn T đưa Q vào phòng cuối cùng của căn nhà, Kh đưa H vào phòng đầu tiên của căn nhà để mua bán dâm. Trước khi đi, Q đưa cho Nh 350.000 đồng tiền để Th mua dâm với Nh rồi đi theo Th vào phòng. Tại đây, Q đưa cho T 900.000 đồng (trong đó tiền mua dâm của T và Kh mỗi người 350.000 đồng, số còn lại Q cho riêng T). Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, bị Công an xã N phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, từ khoảng giữa năm 2020 đến ngày 30/12/2020, T sử dụng quán cà phê của mình làm địa điểm để cho Kh 20 lần làm mát xa kích dục và bán dâm cho khách 20 lần (trong đó có 10 lần bán dâm) để hưởng lợi 1.000.000 đồng, Nh 15 lần làm mát xa kích dục và bán dâm cho khách (trong đó có 5 lần bán dâm), để hưởng lợi 750.000 đồng.

*Về vật chứng:* Thu giữ 02 bao cao su nhãn hiệu “SURE” chưa qua sử dụng và 02 bao cao su nhãn hiệu “SURE” đã qua sử dụng (được niêm phong);

Thu giữ số tiền 1.250.000 đồng, đây là tiền mua bán dâm;

Thu giữ của Nguyễn Thị Bích T số tiền 3.560.000 đồng;

Thu giữ của Nguyễn Thị Hồng Nh số tiền 6.310.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội “Chứa mại dâm”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 38, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quyết định kháng nghị phúc thẩm số 59/QĐ-VKS đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 và tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm số 59/QĐ-VKS ngày 08/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T từ 03 đến 04 năm tù giam.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 336 và 337 BLTTHS nên hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Bích T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như tội danh mà Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm cũng như phương thức phạm tội, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội “*Chứa mại dâm*” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Xét khoản tiền 1.750.000 (*một triệu bảy trăm năm mươi ngàn*) đồng mà Viện kiểm sát kháng nghị thấy rằng: Theo nội dung vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo xác định số tiền 1.750.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính từ Kh 1.000.000 (*một triệu*) đồng và Nh 750.000 (*bảy trăm năm mươi ngàn*) đồng trong khoảng thời gian từ giữa năm 2020 đến 30/12/ 2020 mà bị cáo đã sử dụng quán của mình làm địa điểm để cho Kh và Nh mát xa kích dục và bán dâm cho khách nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định số tiền này là khoản tiền bị cáo khắc phục hậu quả cho Nh và Kh để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là chưa chính xác. Do đó số tiền này cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước mới đúng quy định của pháp luật. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định pháp luật chưa đúng nên việc tuyên hình phạt chưa tương xứng với mức độ hành vi phạm tội. Vì vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ được chấp nhận.

Tuy nhiên, quá trình xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tòa sơ thẩm chưa xem xét tình tiết gia đình bị cáo có bà Bùi Thị C là người có công với cách mạng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;  
Chấp nhận kháng nghị số 59/QĐ-VKS ngày 08/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội “*Chứa mại dâm*”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su nhãn hiệu “SURE” chưa qua sử dụng và 02 bao cao su nhãn hiệu “SURE” đã qua sử dụng (được niêm phong).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền mua bán dâm 1.250.000 (*một triệu hai trăm năm mươi ngàn*) đồng và số tiền thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm 1.750.000 (*một triệu bảy trăm năm mươi ngàn*) đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Bích T số tiền 3.560.000 (*ba triệu năm trăm sáu mươi ngàn*) đồng, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án

Trả lại cho Nguyễn Thị Hồng Nh số tiền 6.310.000 (*sáu triệu ba trăm mười ngàn*) đồng, đây là tài sản cá nhân của Nh không liên quan đến vụ án

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T không phải nộp

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện C;(4)
- Chi cục THADS huyện C;(1)
- Công an huyện C;(1)
- Sở tư pháp;(1)
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hùng**